| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀ TRUNG**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ | *Hà Trung, ngày 08 tháng 01 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 216/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

1. Chị Trần Thị Hà Ch - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Hữu Đ - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Hà Ch và anh Nguyễn Hữu Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 18/07/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm, Chị Ch và anh Đ đã sống ly thân từ tháng 1/2020 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Ngày 04/12/2020 xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Ch, anh Đ có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Nay chị Ch và chị Đ không thay đổi ý kiến và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Ch và anh Đ không có con chung nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Ch và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4]. Về lệ phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận chị Ch là người chịu lệ phí sơ thẩm.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của chị Ch và anh Đ được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Hà Ch và anh Nguyễn Hữu Đ.

- Về con chung: Chị Trần Thị Hà Ch và anh Nguyễn Hữu Đ không có con chung nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Hà Ch và anh Nguyễn Hữu Đ không đề nghị Toà án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Hà Ch chịu 300.000đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số AA/2019/0009272 ngày 17/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá; chị Ch đã nộp đủ lệ phí.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục THA DS huyện Hà Trung;
- UBND xã Hà Long (ghi sổ hộ tịch);
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Ngọc Tuấn**